TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 159/2017/QĐST-HNGĐ	*Thái Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hải V**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số nhà 136, liên gia 6, tổ 6, phường K, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh **Trần Quốc B**, sinh năm 1976

ĐKHKTT: Hẻm 117, BK, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Chỗ ở: Số nhà 936, phố L, phường T, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh

Trần Quốc B thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Trần Quốc B có một con chung là Trần Hương G, sinh ngày 04/12/2009.

Ly hôn, anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Hương G. Chị V tự nguyện cấp dưỡng cho con chung 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng một tháng), kể từ tháng 8/2017 đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Chị V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị V và anh B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- *Về quan hệ tài sản*: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Trần Quốc B không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Hải V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V phải nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. (*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2014/0041871 ngày 03/4/2017 sang thi hành án phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường K, thành phố B, tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hồng Sơn